

ĐỀ 1:

Đọc kĩ đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

Giữa năm 2015, bà Lê Thị Thảo, mẹ của Hòa, quyết định tặng thận...

[...] Tháng 3-2016, Hòa lên bàn mổ để tặng một quả thận cho một người phụ nữ trạc tuổi mẹ mình. Người được nhận thận quê ở Hà Nam, đã bị suy thận nhiều năm và cần được ghép thận để tiếp tục được sống.

[...] Để tặng được quả thận, từ khi quyết định hiến tặng đến khi lên bàn mổ, bà Thảo đã phải hơn 10 lần một mình một xe máy từ Bắc Ninh ra bệnh viện Việt Đức ở Hà Nội để làm các xét nghiệm. Con gái bà Thảo cũng vậy, và cuối năm 2016 khi mẹ con bà được mời lên truyền hình để nói về ý nghĩa của việc hiến tặng mô tạng, hai mẹ con lại chở nhau bằng xe máy từ Bắc Ninh lên Hà Nội rồi vội vã trở về ngay trong đêm... Nếu có ai hỏi về chuyện hiến thận đã qua, bà chỉ phẩy tay cười: “Cứ nghĩ bình thường đi, bình thường với nhau đi, bây giờ tôi chẳng đang rất khỏe là gì...”

Và nhờ cái “bình thường” của mẹ con bà Thảo, giờ đây có thêm hai gia đình được hạnh phúc vì người thân của họ được khỏe mạnh trở lại. Ở Bắc Ninh, gia đình bà Thảo cũng đang rất vui vẻ. Nỗi đau đớn của ca đại phẫu thuật đã qua đi, giờ đây trên bụng hai mẹ con là hai vết sẹo dài, như chứng nhân về quyết định rất đổi lạ lùng, về việc sẵn sàng cho đi mà không băn khoăn một phần thân thể của mình.

Có lẽ bạn đọc nghĩ rằng đó là hai con người kì lạ, nhưng khi gặp họ và trò chuyện, chúng tôi mới thấy mẹ con bà Thảo không kì lạ chút nào, họ chỉ muốn tặng quà một cách vô tư để nhận lại một thứ hạnh phúc tinh thần nào đó mà tôi không thể nào định danh được!

*(Trích **Hai mẹ con cùng hiến thận**, Lan Anh, Báo Tuổi trẻ, ngày 31/5/2018)*

Câu 1: Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích.

Câu 2: Chỉ ra lời dẫn trực tiếp được sử dụng trong đoạn trích.

Câu 3: *Nỗi đau đớn của ca đại phẫu thuật đã qua đi, giờ đây trên bụng hai mẹ con là hai vết sẹo dài, như chứng nhân về quyết định rất đổi lạ lùng, về việc sẵn sàng cho đi mà không băn khoăn một phần thân thể của mình.*

a. Xét về mặt cấu trúc, câu trên thuộc kiểu câu gì?

b. Xác định và nêu tác dụng của phép tu từ được sử dụng trong câu trên.

Câu 4: Có lẽ bạn đọc nghĩ rằng đó là hai con người kì lạ, nhưng khi gặp họ và trò chuyện, chúng tôi mới thấy mẹ con bà Thảo không kì lạ chút nào, họ chỉ muốn tặng quà một cách vô tư để nhận lại một thứ hạnh phúc tinh thần nào đó mà tôi không thể nào định danh được!

- a. Xác định thành phần biệt lập có trong câu trên.
- b. Theo em, thứ hạnh phúc tinh thần mà người viết không thể nào định danh được là gì?

GỢI Ý:

1	<p>Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích.</p> <p>Phương thức biểu đạt chính: Tự sự</p>
2	<p>Chỉ ra lời dẫn trực tiếp được sử dụng trong đoạn trích.</p> <p>Lời dẫn trực tiếp được sử dụng trong đoạn trích: “<i>Cứ nghĩ bình thường đi, bình thường với nhau đi, bây giờ tôi chẳng đang rất khỏe là gì...</i>”</p>
3	<p>Nỗi đau đớn của ca đại phẫu thuật đã qua đi, giờ đây trên bụng hai mẹ con là hai vết sẹo dài, như chứng nhân về quyết định rất đổi lạ lùng, về việc sẵn sàng cho đi mà không bán khoản một phần thân thể của mình.</p> <p>a. Xét về mặt cấu trúc, câu trên thuộc kiểu câu gì?</p> <p>b. Xác định và nêu tác dụng của phép tu từ được sử dụng trong câu trên.</p> <p>a. Câu ghép</p> <p>b. Biện pháp tu từ được sử dụng trong câu văn trên là biện pháp so sánh. Hai vết sẹo dài trên bụng hai mẹ con (bà Thảo và Hòa) được so sánh như chứng nhân về quyết định rất đổi lạ lùng, về việc sẵn sàng cho đi mà không bán khoản một phần thân thể của mình.</p> <p>- Tác dụng của biện pháp so sánh:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Khẳng định giá trị của những vết thương mà hai mẹ con phải chịu đựng. + Hai vết sẹo ấy là bằng chứng sáng rõ nhất của tinh thần làm việc thiện, sẵn sàng cho đi một phần thân thể của mình mà không cần đáp lại. <p>⇒ Khẳng định tinh thần hiến dâng, biết sống vì người khác của hai mẹ con.</p>
4	<p>Có lẽ bạn đọc nghĩ rằng đó là hai con người kì lạ, nhưng khi gặp họ và trò chuyện, chúng tôi mới thấy mẹ con bà Thảo không kì lạ chút nào, họ chỉ muốn tặng quà một cách vô tư để nhận lại một thứ hạnh phúc tinh thần nào đó mà tôi không thể nào định danh được!</p> <p>a. Xác định thành phần biệt lập có trong câu trên.</p> <p>b. Theo em, thứ hạnh phúc tinh thần mà người viết không thể nào định danh được là gì?</p>

- a. Thành phần biệt lập trong câu văn trên là: Có lẽ - thành phần biệt lập tình thái.
- b. *Thứ hạnh phúc tinh thần mà người viết không thể nào định danh được là niềm hạnh phúc của việc cho đi, của tinh thần sẻ chia, biết sống vì người khác, biết yêu thương với những số phận bất hạnh trong cuộc đời.*

ĐỀ 2:

Câu 1: (3,0 điểm)

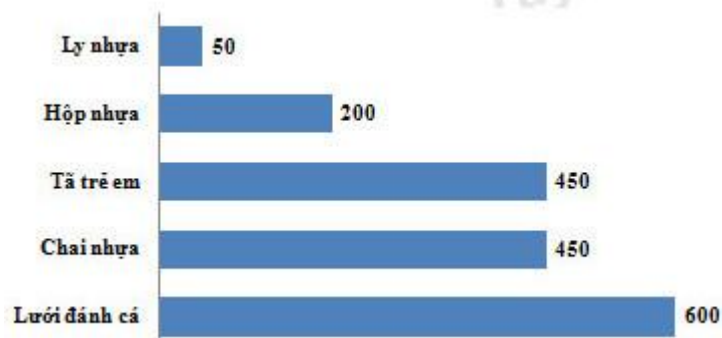
Em hãy đọc hai văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

Văn bản 1

Báo cáo mới đây của tạp chí Science cho thấy đến nay thế giới đã sản xuất khoảng 8,3 tỉ tấn nhựa, trong đó 6,3 tỉ tấn hiện là rác thải. Và 79% trong 6,3 tỉ tấn đó giờ đang nằm trong các bãi rác và môi trường tự nhiên.

Nhựa được sử dụng phổ biến vì tiện dụng, rẻ tiền, dễ chế tạo. Tuy nhiên nhựa có hạn chế lớn là rất lâu phân hủy, đồng nghĩa với việc rác thải nhựa sẽ gây nên thảm họa môi trường nếu không có cách giải quyết

Thời gian phân hủy tự nhiên của một số vật thể nhựa (đơn vị: năm)



Trong các đại dương, số lượng rác thải nhựa ước tính khoảng 150 triệu tấn – nặng gần bằng 1/5 khối lượng cá. Các nhà khoa học dự báo với tốc độ gia tăng rác thải nhựa như hiện nay, vào năm 2050, khối lượng rác thải nhựa sẽ nặng hơn cả khối lượng cá.

Việt Nam là một trong các quốc gia xả rác thải nhựa nhiều nhất thế giới. Tại Việt Nam, số lượng túi nilon, chai nhựa, ly nhựa, ống hút, hộp xốp, ... được sử dụng nhiều vượt trội so với các nước khác.

Rác thải nhựa ảnh hưởng tiêu cực đến hệ sinh thái, làm ô nhiễm môi trường đất, môi trường nước, gây nguy hại cho nguồn lợi thủy hải sản và tác động xấu đến sức khỏe con người,...

Văn bản 2

Trước sự đe dọa của rác thải nhựa, nhiều nước đã lên kế hoạch hành động.

Từ tháng 1 năm nay, chính phủ Scotland đề xuất ý kiến về việc cấm sản xuất, kinh doanh một số sản phẩm làm từ nhựa. Lệnh cấm này sẽ góp phần giảm đáng kể lượng rác thải nhựa.

Tại Anh, các loại hạt kim tuyến trang trí đã bị cấm sử dụng. Việc tính phí với túi nhựa cũng được thực hiện. Theo số liệu thống kê của Bộ Môi trường, Thực phẩm và Các vấn đề nông thôn, nhờ việc tính phí này, trong thời gian qua, số lượng túi nhựa được đưa vào sử dụng đã giảm 9 tỉ chiếc.

Từ năm 2019, Đài Loan sẽ cấm sử dụng các loại ống hút nhựa tại các chuỗi cửa hàng thức ăn nhanh, sau đó tiến tới cấm hoàn toàn việc cung cấp túi nhựa tại các điểm kinh doanh.

Tại Việt Nam, một số tổ chức xã hội đã phát động các chiến dịch như: “7 ngày thách thức”, “Bớt một vỏ chai, cứu tương lai”,... với mục tiêu thúc đẩy cộng đồng chung tay chống lại rác thải nhựa.

Trong thời gian qua, nhiều bạn trẻ Việt Nam cũng đã tổ chức hàng loạt hoạt động nhằm giảm rác thải nhựa. Các bạn mày mò thực hiện những dự án làm ống hút từ tre và cỏ bàng, tái chế rác thải nhựa thành những vật dụng có ích,... Chắc chắn những hành động này sẽ góp phần giúp môi trường trở nên xanh, sạch đẹp hơn.

(Hai văn bản trên được tổng hợp từ các báo Tuổi trẻ, Thanh Niên, Thời nay)

a. Dựa vào văn bản, hãy cho biết tác hại của rác thải nhựa đối với cuộc sống.

b. Tìm thành phần biệt lập được sử dụng trong đoạn cuối của văn bản 2.

c. Chỉ ra mối liên hệ về nội dung của hai văn bản trên.

d. Theo em, giải pháp nào là hiệu quả nhất để giảm ô nhiễm rác thải nhựa ở nước ta hiện nay? Vì sao? (Em có thể lựa chọn giải pháp trong văn bản hoặc tự đề ra giải pháp khác. Trả lời trong khoảng 3 – 5 dòng).

GỢI Ý:

<p>1</p>	<p>Dựa vào văn bản, hãy cho biết tác hại của rác thải nhựa đối với cuộc sống.</p> <p>Tác hại của nhựa đối với cuộc sống: Lâu phân hủy, gây nên thảm họa với môi trường nếu không có cách giải quyết: Rác thải nhựa làm ảnh hưởng tiêu cực đến hệ sinh thái, làm ô nhiễm môi trường đất, môi trường nước, gây nguy hại cho nguồn lợi thủy hải sản và tác động xấu đến sức khỏe con người.</p>
<p>2</p>	<p>Tìm thành phần biệt lập được sử dụng trong đoạn cuối của văn bản 2.</p> <p>Thành phần biệt lập: chắc chắn – thành phần tình thái.</p>
<p>3</p>	<p>Chỉ ra mối liên hệ về nội dung của hai văn bản trên.</p> <p>- Mối liên hệ về nội dung giữa hai văn bản: hai văn bản đề cập vấn đề rác thải nhựa: + Văn bản 1: Thực trạng và tác hại khôn lường của rác thải nhựa đối với con người và môi trường. + Văn bản 2: Giải pháp, những kế hoạch hành động để hạn chế sử dụng rác thải nhựa ở các nước và Việt Nam.</p>
<p>4</p>	<p>Theo em, giải pháp nào là hiệu quả nhất để giảm ô nhiễm rác thải nhựa ở nước ta hiện nay? Vì sao? (Em có thể lựa chọn giải pháp trong văn bản hoặc tự đề ra giải pháp khác. Trả lời trong khoảng 3 – 5 dòng).</p> <p>- Giải pháp theo em là hiệu quả nhất để giảm thiểu ô nhiễm rác thải nhựa ở nước ta hiện nay là Ban ra lệnh cấm sản xuất, kinh doanh đối với một số mặt hàng làm từ nhựa rẻ tiền không cần thiết cho sinh hoạt hàng ngày. Đồng thời, tính phí với việc sử dụng túi nhựa và khuyến khích các sản phẩm làm từ thiên nhiên như gỗ, tre,.. Bởi vì: + Khi lệnh cấm được ban ra đi kèm cùng nó sẽ là các hình phạt thích đáng, đơn vị sản xuất, kinh doanh sẽ phải ngừng sản xuất những mặt hàng đó. + Việc tính phí cũng sẽ làm cho người tiêu dùng hạn chế tối đa việc sử dụng túi nhựa vì nó đánh trực tiếp vào kinh tế. + Khuyến khích các sản phẩm làm từ tự nhiên.</p>

ĐỀ 3:

Câu 1: (2.0 điểm)

“Người có tính khiêm tốn thường hay cho mình là kém, còn phải phấn đấu thêm, trau dồi thêm, cần được trao đổi, học hỏi nhiều thêm nữa. Người có tính khiêm tốn không bao giờ chịu chấp nhận sự thành công của cá nhân mình trong hoàn cảnh hiện tại, lúc nào cũng cho sự thành

công của mình là tầm thường, không đáng kể, luôn luôn tìm cách để học hỏi thêm nữa.

Tại sao con người lại phải khiêm tốn như thế? Đó là vì cuộc đời là một cuộc đấu tranh bất tận, mà tài nghệ của mỗi cá nhân tuy là quan trọng, nhưng thật ra chỉ là những giọt nước bé nhỏ giữa đại dương bao la. Sự hiểu biết của mỗi cá nhân không thể đem so sánh với mọi người cùng chung sống với mình. Vì thế, dù tài năng đến đâu cũng luôn luôn phải học thêm, học mãi mãi.

Tóm lại, con người khiêm tốn là con người hoàn toàn biết mình, hiểu người, không tự đề cao vai trò, ca tụng chiến công của cá nhân mình cũng như không bao giờ chấp nhận một ý thức chịu thua mang nhiều mặc cảm tự ti đối với mọi người.

Khiêm tốn là một điều không thể thiếu cho những ai muốn thành công trên đường đời”.

(Trích *Tinh hoa xử thế*, Lâm Ngữ Đường, Ngữ văn 7, tập 2, NXB Giáo dục, 2015)

1. Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong văn bản trên.
2. Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong đoạn văn thứ nhất?
3. Anh/chị hiểu như thế nào về ý kiến sau: “*Tài nghệ của mỗi cá nhân tuy là quan trọng, nhưng thật ra chỉ là những giọt nước bé nhỏ giữa đại dương bao la*”.

GỢI Ý:

1	Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong văn bản trên. Phương thức biểu đạt chính: Nghị luận
2	Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong đoạn văn thứ nhất? - Biện pháp liệt kê: Liệt kê các biểu hiện của khiêm tốn: tự cho mình là kém, phải phấn đấu thêm, trau dồi thêm, học hỏi thêm... - Tác dụng của biện pháp liệt kê: diễn tả được đầy đủ hơn, sâu sắc hơn những biểu hiện của lòng khiêm tốn.
3	Anh/chị hiểu như thế nào về ý kiến sau: “ <i>Tài nghệ của mỗi cá nhân tuy là quan trọng, nhưng thật ra chỉ là những giọt nước bé nhỏ giữa đại dương bao la</i> ”. “...tài nghệ của mỗi cá nhân tuy là quan trọng nhưng thật ra chỉ là giọt nước

nhỏ giữa đại dương bao la” có nghĩa là: tài năng, hiểu biết của mỗi người tuy quan trọng nhưng hữu hạn, bé nhỏ như “những giọt nước” trong thế giới rộng lớn, vô hạn “đại dương bao la”. Vì thế, cần phải khiêm tốn học hỏi.
--

ĐỀ 4: Đọc kĩ văn bản và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

Công nghệ càng trở nên ưu việt sau khi đón tiếp sự ra đời của những chiếc điện thoại thông minh, hay còn gọi là smartphone. Vậy nên điện thoại thì thông minh nhưng người dùng nó, đặc biệt là người trẻ đã thực sự “thông minh”?

Theo một bài báo đưa tin về báo cáo mới nhất từ công ty chuyên nghiên cứu thị trường SuperAwesome (Anh), trẻ em từ 6-14 tuổi ở khu vực Đông Nam Á đang dẫn đầu thế giới về tỉ lệ sử dụng smartphone, cao hơn 20% so với một cường quốc công nghệ như Mỹ.

Trong thời đại công nghệ lên ngôi như hiện nay, smartphone mang tính cá nhân hóa rất lớn, kết nối internet dễ dàng, linh động và có thể sử dụng liên tục mọi lúc mọi nơi. Chúng ta dễ bắt gặp những hình ảnh giới trẻ cắm cúi vào chiếc smartphone, từ đi học đến đi chơi, vào quán cà phê, siêu thị... và thậm chí là chờ đèn đỏ hay đi bộ qua đường.

Cũng vì smartphone quá vượt trội nên chính nó cũng gây ra không ít “tác dụng phụ”. Nghiện selfie, nghiện đăng status, nghiện trở thành “anh hùng bàn phím”... khiến giới trẻ mất dần sự tương tác giữa người với người. Thật đáng buồn khi nhìn thấy trẻ em không còn thích thú với những món đồ chơi siêu nhân, búp bê, những trò chơi ngoài trời như đá bóng, nhảy dây,... - những thứ từng là cả bầu trời tuổi thơ. Những buổi sum họp gia đình, ông bà, bố mẹ quây quần bên nhau còn con cháu lại chỉ biết lướt Facebook, đăng story. Hơn cả là tình trạng giới trẻ “ôm” điện thoại từ sáng đến khuya làm tổn hại đến sự phát triển thể chất và tâm hồn.

Không ai phủ nhận được những tính năng xuất sắc mà chiếc điện thoại thông minh mang lại, song giới trẻ cần có ý thức sử dụng: dùng điện thoại thông minh¹ một cách thông minh².

(Theo Thu Thương, Baomoi.com)

Câu 1: Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản.

Câu 2: Phân loại câu theo cấu tạo, câu “Cũng vì smartphone quá vượt trội nên chính nó cũng gây ra không ít “tác dụng phụ”.” thuộc loại câu gì? Và xác định trợ từ trong câu.

Câu 3: Em hãy giải thích nghĩa của từ *thông minh*¹ và *thông minh*²

Câu 4: Nội dung chính của văn bản.

GỢI Ý:

1	Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản.
	Phương thức biểu đạt chính của văn bản là nghị luận.
2	Phân loại câu theo cấu tạo, câu “Cũng vì smartphone quá vượt trội nên chính nó cũng gây ra không ít “tác dụng phụ”.” thuộc loại câu gì? Và xác định trợ từ trong câu.
	- Phân loại câu theo cấu tạo, câu “Cũng vì smartphone quá vượt trội nên chính nó cũng gây ra không ít “tác dụng phụ” thuộc kiểu câu ghép. - Trợ từ trong câu là: Chính
3	Em hãy giải thích nghĩa của từ <i>thông minh</i>¹ và <i>thông minh</i>²
	- Nghĩa của từ thông minh (1) là khái niệm chỉ một kiểu điện thoại di động tích hợp nhiều tính năng. Điện thoại thông minh ngày nay bao gồm tất cả chức năng của laptop như duyệt web wifi, các ứng dụng của bên thứ 3 trên di động và các phụ kiện đi kèm cho máy. - Nghĩa của từ thông minh (2) chỉ cách người dùng sử dụng điện thoại, sử dụng để thực hiện được các yêu cầu công việc khác nhau một cách linh hoạt nhưng không lạm dụng quá mức dẫn đến lệ thuộc vào điện thoại, “nghiện” điện thoại.
4	Nội dung chính của văn bản.
	Nội dung chính của văn bản là thực trạng của giới trẻ sử dụng smartphone trong thời đại công nghệ hiện nay và những hậu quả của nó.

ĐỀ 5:

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

Lãng phí thời gian là mất tuyệt đối. Thời gian là một dòng chảy thẳng, không bao giờ dừng lại và cũng không bao giờ quay lại. Mọi cơ hội, nếu bỏ qua là mất. Tuổi trẻ mà không làm được gì cho đời, cho bản thân thì nó vẫn xồng xộc đến tuổi già. Thời gian là một dòng chảy đều đặn, lạnh lùng, chẳng bao giờ chờ đợi sự chậm trễ. Hãy quý trọng thời gian, nhất là trong thời đại trí tuệ này; nền kinh tế tri thức đã và đang làm cho thời gian trở nên vô giá. Chưa đầy một giờ, công nghệ Nhật Bản đã có thể sản xuất một tấm thép, con tàu tốc hành của các nước phát triển, trong vài giờ đã có thể vượt qua được vài ngàn kilômét. Mọi biểu hiện đủng đỉnh, rềnh ràng đều trở nên lạc lõng trong xu thế toàn cầu hiện nay. Giá trị là

cần thiết những chơi bời quá mức, để thời gian trôi qua vô vị là có tội với đời, với tương lai đất nước.

(*Phong cách sống của người đời*, nhà báo Trường Giang, theo nguồn Internet)

- a. Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên.
- b. Hãy chỉ ra trong đoạn trích 01 phép liên kết về hình thức.
- c. Em hiểu như thế nào về câu văn: “*Thời gian là một dòng chảy đều đặn, lạnh lùng, chẳng bao giờ chờ đợi sự chậm trễ*”?
- d. Thông qua đoạn trích trên, em hãy nêu ngắn gọn bài học có ý nghĩa nhất đối với bản thân.

GỢI Ý:

1	Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên. Phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên: nghị luận.
2	Hãy chỉ ra trong đoạn trích 01 phép liên kết về hình thức. 1 phép liên kết về hình thức là phép lặp: Thời gian
3	Em hiểu như thế nào về câu văn: “<i>Thời gian là một dòng chảy đều đặn, lạnh lùng, chẳng bao giờ chờ đợi sự chậm trễ</i>”? “ <i>Thời gian là một dòng chảy đều đặn, lạnh lùng, chẳng bao giờ chờ đợi sự chậm trễ</i> ”: Thời gian sẽ liên tục trôi qua mà không biện pháp nào có thể ngăn cản; nó không phụ thuộc vào bất cứ điều gì. Dù bạn có nhanh hay chậm, thời gian vẫn sẽ cứ tuần hoàn trôi đi.
4	Thông qua đoạn trích trên, em hãy nêu ngắn gọn bài học có ý nghĩa nhất đối với bản thân. Bài học có ý nghĩa nhất: Con người cần biết quý trọng thời gian, biết sử dụng quỹ thời gian của mình cho hợp lí để không bỏ lỡ các cơ hội trong cuộc đời hay hối tiếc vì những gì đã qua.

ĐỀ 6:

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

CÂU CHUYỆN CỦA HAI HẠT MÀM

Có hai hạt mầm nằm cạnh nhau trên một mảnh đất màu mỡ. Hạt mầm thứ nhất nói: Tôi muốn lớn lên thật nhanh. Tôi muốn bén rễ sâu xuống lòng đất và đâm chồi nảy lộc xuyên qua lớp đất cứng phía trên...

Tôi muốn nở ra những cánh hoa dịu dàng như dấu hiệu chào đón mùa xuân... Tôi muốn cảm nhận sự ấm áp của ánh mặt trời và thưởng thức những giọt sương mai đọng trên cành lá.

Và rồi hạt mầm mọc lên.

Hạt mầm thứ hai bảo:

- Tôi sợ lắm. Nếu bén những nhánh rễ vào lòng đất sâu bên dưới, tôi không biết sẽ gặp phải điều gì ở nơi tối tăm đó. Và giả như những chồi non của tôi có mọc ra, đám côn trùng sẽ kéo đến và nuốt ngay lấy chúng. Một ngày nào đó, nếu những bông hoa của tôi có thể nở ra được thì bọn trẻ con cũng sẽ vặt lấy mà đùa nghịch thôi. Không, tốt hơn hết là tôi nên nằm ở đây cho đến khi cảm thấy thật an toàn đã.

Và rồi hạt mầm nằm im và chờ đợi.

Một ngày nọ, một chú gà đi loang quanh trong vườn tìm thức ăn, thấy hạt mầm nằm lạc lõng trên mặt đất bèn mổ ngay lập tức.

Trong cuộc sống sẽ luôn có những cơ hội cho những ai dám chấp nhận mạo hiểm, trải nghiệm những thử thách, mạnh dạn vượt qua những khuôn khổ lối mòn để bước lên những con đường mới.

(Theo Hạt giống tâm hồn, Fisrt New và NXB Tổng hợp TP HCM)

Câu 1: Phương thức biểu đạt chính của văn bản trên

Câu 2: Tác dụng của biện pháp điệp ngữ “tôi muốn” trong lời nói của hạt mầm thứ nhất.

Câu 3: Sự khác nhau về quan điểm sống được thể hiện trong lời nói của hai hạt mầm.

Câu 4: Viết đoạn văn (khoảng 15 dòng) trình bày suy nghĩ của em về con đường để đạt được ước mơ.

GỢI Ý: